

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2019/QĐST-HNGĐ

Bắc Tân Uyên, ngày 16 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 12/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Bà Lê Thị Diễm H, sinh năm 1988; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1987; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại đơn yêu cầu thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con ngày 23 tháng 4 năm 2019 và các biên bản ngày 08 tháng 5 năm 2019, những người yêu cầu là bà Lê Thị Diễm H và ông Nguyễn Văn D thống nhất như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Diễm H và ông Nguyễn Văn D tự nguyện tìm hiểu, được cha mẹ hai bên đồng ý và ngày 16/9/2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang. Sau khi kết hôn, bà H và ông D chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2018 phát sinh mâu thuẫn. Từ cuối năm 2018 cho đến nay, bà H và ông D không còn sống chung và không có biện pháp để hàn gắn tình cảm. Nhận thấy tình cảm vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H và ông D cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Lê Thị Diễm H và ông Nguyễn Văn D có 02 con chung tên Nguyễn Thị Mỹ H1, sinh ngày 05/11/2011 và Nguyễn Thanh H2, sinh ngày 15/4/2017. Bà H và ông D thống nhất giao 02 con chung cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và bà H không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Diễm H và ông Nguyễn Văn D thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn D tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[5] Tòa án xét thấy: Bà Lê Thị Diễm H và ông Nguyễn Văn D cùng yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn là hoàn toàn tự nguyện. Về con chung, bà Lê Thị Diễm H và ông Nguyễn Văn D thống nhất giao 02 con chung tên Nguyễn Thị Mỹ H1, sinh ngày 05/11/2011 và Nguyễn Thanh H2, sinh ngày 15/4/2017 cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và bà H không cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung bà H và ông D không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa án có cơ sở chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung của bà Lê Thị Diễm H và ông Nguyễn Văn D theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Diễm H và ông Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: ông Nguyễn Văn D được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung tên Nguyễn Thị Mỹ H1, sinh ngày 05/11/2011 và Nguyễn Thanh H2, sinh ngày 15/4/2017. Bà Lê Thị Diễm H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Lê Thị Diễm H và ông Nguyễn Văn D đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai có quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi có đơn yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Diễm H và ông Nguyễn Văn D thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn D tự nguyện chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0030534 ngày 02/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã B, huyện H,
- tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: VP, HSVA.

THẨM PHÁN

Hồ Thế Chính